

Số: /BC-TGVĐA06

Khánh Hòa, ngày tháng 5 năm 2026

## BÁO CÁO

### **Kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tháng 5/2026**

Thực hiện Kế hoạch số 4800/KH-UBND ngày 04/4/2026 của UBND tỉnh về phát triển dữ liệu, định danh, triển khai Đề án 06 và VNeID trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Công an tỉnh – Thường trực công tác thực hiện Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh báo cáo kết quả triển khai Đề án 06/CP tháng 5/2026 (từ ngày 16/4/2026 đến ngày 15/5/2026), cụ thể như sau:

## I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

### 1. Công tác tham mưu chỉ đạo, triển khai thực hiện

*Nổi bật trong kỳ báo cáo:*

Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 24/4/2026 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

UBND tỉnh ban hành 04 Kế hoạch<sup>1</sup>, 02 Quyết định<sup>2</sup> và 06 văn bản các loại về chỉ đạo, điều hành<sup>3</sup> nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 năm 2026

<sup>1</sup> Kế hoạch số 5237/KH-UBND ngày 15/4/2026 về triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch số 5701/KH-UBND ngày 24/4/2026 về triển khai thực hiện lộ trình thu phí điện tử không dừng tại bến xe, bãi đỗ xe trong đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 5536/KH-UBND ngày 21/4/2026 về việc triển khai thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026; Kế hoạch số 6193/KH-UBND ngày 08/5/2026 về thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

<sup>2</sup> Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 về phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược tỉnh Khánh Hòa; Quyết định 1350/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 về việc ban hành Chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030...

<sup>3</sup> (1) Công văn số 5540/UBND-KGVX ngày 21/4/2026 về việc triển khai Quyết định số 11/2026/QĐ-TTg ngày 28/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (2) Công văn số 55375/UBND-PVHCC ngày 21/4/2026 về triển khai Công dịch vụ công quốc gia mới; (3) Công văn số 5471/UBND-KGVX ngày 20/4/2026 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Công văn số 1734-CV/VPTW; (4) Công văn số 2650/VPUB-PVHCC ngày 21/4/2026 về báo cáo triển khai, vận hành chính thức Công Dịch vụ công quốc gia mới; (5) Công văn số 5898/UBND-KT ngày 04/5/2026 về việc tăng cường phối hợp thúc đẩy thanh toán

theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương trên địa bàn tỉnh.

Ngày 08/5/2026, Đoàn kiểm tra, giám sát số 25 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư<sup>4</sup> đã làm việc với tỉnh Khánh Hòa<sup>5</sup> về công tác tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị sau vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GRDP) bình quân trong giai đoạn 2026-2030 từ 10% trở lên theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia...

Trong tháng, UBND tỉnh đã tổ chức 02 cuộc họp<sup>6</sup> với cơ quan thường trực giúp việc Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa<sup>7</sup> để đôn đốc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Ban chỉ đạo năm 2026.

Ngày 16/4/2026, UBND tỉnh Khánh Hòa tổ chức hội nghị tổng kết đợt ra quân đưa Tổ hỗ trợ chuyển đổi số và triển khai phần mềm KPI (*đánh giá kết quả, hiệu quả công việc*) về các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh<sup>8</sup>.

Ngày 16/4/2026, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - BIDV Chi nhánh Khánh Hòa phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tổ chức lễ ký kết thỏa thuận hợp tác triển khai thí điểm mô hình “*Điểm hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến*”<sup>9</sup>.

Công an tỉnh – Thường trực công tác thực hiện Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh đã chủ động tham mưu triển khai

---

không dùng tiền mặt nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế năm 2026; <sup>(6)</sup> Công văn số 5342/UBND-NC ngày 17/4/2026 về việc triển khai cấp căn cước, tài khoản định danh điện tử mức 2 cho số học sinh từ 6 đến dưới 14 tuổi, học sinh sinh năm 2008, 2011 chuẩn bị tham dự các kỳ thi tốt nghiệp năm 2026

<sup>4</sup> Chủ trì: Đ/c Đinh Hữu Thành - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Phó Trưởng đoàn. Làm việc với Đoàn kiểm tra, giám sát gồm: Nguyễn Việt Hùng - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa; Nguyễn Long Biên - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh; Trần Hòa Nam - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Trịnh Minh Hoàng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành.

<sup>5</sup> Gồm các đơn vị: Đảng ủy UBND tỉnh Khánh Hòa, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Công an tỉnh

<sup>6</sup> ngày 07 và 12/5/2026

<sup>7</sup> Đồng chí Nguyễn Thanh Hà - Phó Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cuộc họp.

<sup>8</sup> Kết quả: hoàn thành triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số và phần mềm KPI cho 10.560 lượt cán bộ, công chức, viên chức và 14.080 lượt người dân, doanh nghiệp; xử lý gần 2.000 hồ sơ; phối hợp khắc phục lỗi kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến cho gần 4.200 lượt người dân, doanh nghiệp; hỗ trợ nộp thành công hơn 3.500 hồ sơ trực tuyến và thực hiện gần 1.500 giao dịch thanh toán trực tuyến. Các tổ cũng rà soát, hỗ trợ 4.480 tài khoản người dùng; hỗ trợ xử lý hơn 179.300 văn bản đi, đến trên E-Office; hỗ trợ luân chuyển và ký số gần 92.000 văn bản điện tử; phối hợp rà soát 1.980 tài khoản, khôi phục 128 tài khoản thư công vụ. Ngoài ra, các tổ đã hỗ trợ hướng dẫn Bộ chỉ số và phần mềm KPI cho gần 4.500 cán bộ; hướng dẫn các lãnh đạo đơn vị về kỹ năng theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; hướng dẫn cho hơn 10.500 cán bộ, công chức, viên chức, tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã tham gia học tập trên hệ thống MOOCs; phổ biến, hướng dẫn trực tiếp cho hơn 9.900 người dân tham gia chương trình “Bình dân học vụ số”...

<sup>9</sup> Triển khai 18 điểm giao dịch của BIDV trên địa bàn tỉnh sẽ được lựa chọn triển khai thí điểm thành các điểm hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến

kịp thời các văn bản<sup>10</sup> theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ; chỉ đạo rà soát, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương và Công an các đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh và trong lực lượng Công an.

Các Sở, ban, ngành đã ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo nhằm cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ<sup>11</sup>.

UBND các xã, phường tiếp tục duy trì rà soát, vận động, tuyên truyền, hướng dẫn thu nhận hồ sơ Căn cước; thu nhận, kích hoạt tài khoản ĐDDT mức độ 2; thực hiện tích hợp các loại giấy tờ cá nhân (*bảo hiểm y tế, đăng ký xe, giấy phép lái xe, tài khoản An sinh xã hội...*) vào tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID; triển khai thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông; tổ chức rà soát danh sách thân nhân liệt sĩ...

*Về tuyên truyền thực hiện Đề án 06:* Các Sở, ban, ngành, địa phương đã thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền; phối hợp với Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện Đề án 06, chương trình hoạt động của ngành mình trong việc thực hiện chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 với nhiều hình thức đa dạng như: Tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang Thông tin điện tử, trang mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa

---

<sup>10</sup> Kế hoạch số 3810/KH-CAT-PC06 ngày 31/3/2026 về triển khai thi hành Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/2/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý và sử dụng con dấu; quản lý, sử dụng pháo; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú, Luật Căn cước; Kế hoạch số 4192/KH-CAT-PC06 ngày 10/4/2026 về Kế hoạch hoạt động năm 2026 về phát triển dữ liệu, định danh, triển khai Đề án 06 và VNeID trong Công an Khánh Hòa; Báo cáo số 4396/BC-TGVĐA06 ngày 17/4/2026 về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 tháng 4/2026 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 4714/TGVĐA06 ngày 27/4/2026 về khẩn trương rà soát, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về phát triển dữ liệu, định danh, Đề án 06 và VneID; Công văn số 5077/CAT-PCSQLHC ngày 11/5/2026 về việc tiếp tục triển khai thực hiện giải pháp thu phí không dừng tại bến xe, bãi đỗ xe trong đô thị, tích hợp với Nền tảng giao thông tập trung trên VNeID...

<sup>11</sup> Điển hình: **Sở Khoa học và Công nghệ:** ban hành Kế hoạch số 2223/KH-SKHCN ngày 22/4/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thi hành Luật An ninh mạng; Kế hoạch số 2182/KH-SKHCN ngày 20/4/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về tổ chức tập huấn, hướng dẫn các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; **Sở Xây dựng:** Kế hoạch số 3944/KH-SXD ngày 17/4/2026 về việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa; Kế hoạch số 4062/KH-SXD ngày 22/4/2026 về việc triển khai Chiến lược dữ liệu của Sở Xây dựng năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; Công văn số 4340/SXD-QLVT ngày 29/4/2026 về việc triển khai thực hiện lộ trình thu phí điện tử không dừng tại bến xe, bãi đỗ xe trong đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030 theo Kế hoạch số 5701/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh; **Sở Giáo dục và Đào tạo:** ban hành Công văn số 1830/SGDĐTQLCL-CTHSSV ngày 17/4/2026 về việc triển khai cấp căn cước, tài khoản định danh điện tử mức 2 cho số học sinh từ đủ 6 đến hơn 18 tuổi; Công văn số 2182/SGDĐT-VP ngày 07/5/2026 về việc góp ý dự thảo Thông tư quy định về quản lý và sử dụng học bạ số; **Sở Tài chính:** ban hành Công văn số 5297/STC-VP ngày 24/4/2026 về việc đăng ký dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành tài chính với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh Khánh Hòa; **Ngân hàng nhà nước chi nhánh khu vực 10:** ban hành Công văn số 389/KV10-KTTT ngày 18/3/2026 về việc thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và Lâm Đồng; Công văn số 230/KV10-KTTT ngày 11/02/2026 về việc thúc đẩy chi trả ASXH không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 456/KV10-KTTT ngày 25/3/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 68/2026/NĐ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ quy định về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh; **Sở Tư pháp:** ban hành Kế hoạch số 5752/KHUBND ngày 28/4/2026 về việc tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà...

phương, hệ thống thông tin cơ sở; pano, áp phích, tờ rơi, màn hình điện tử... Ban hành các văn bản hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về các dịch vụ, tiện ích của ứng dụng VNeID, Cổng/Trang Thông tin điện tử do các cơ quan, đơn vị, địa phương thiết lập, quản lý; chỉ đạo Trung tâm Cổng thông tin điện tử tỉnh thiết kế đồ họa trực quan; đăng tin, bài với nhiều hình thức đa dạng, kết hợp giữa truyền thống và nền tảng số tại địa chỉ: <https://chuyendoiso.khanhhoa.gov.vn><sup>12</sup>.

**2. Về hoàn thiện thể chế:** Trên cơ sở đề nghị của các Bộ, ngành, Trung ương, UBND tỉnh đã phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện Đề án 06, như: tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình và dự thảo Thông tư số 08/2022/TT-BCA ngày 27/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an...

### 3. Về cải cách thủ tục hành chính

- Các chỉ tiêu về cải cách TTHC được giao tại Chương trình năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chính phủ năm 2026, cụ thể:

(1) 1.165/1.165 TTHC đủ điều kiện liên quan đến doanh nghiệp được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (đạt tỷ lệ 100%).

(2) 2.218/2.218 TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh (đạt tỷ lệ 100%).

(3) Thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước: tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa (đạt tỷ lệ 92.51%).

---

<sup>12</sup> **Diễn hình:** Thông qua các bản tin thời sự Phát thanh, Truyền hình, các Chuyên mục, Chuyên đề, Tạp chí... đã phát sóng các tin, bài, phóng sự, phỏng vấn về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số và Đề án 06; trong đó, công tác cấp thẻ Căn cước; thực hiện đăng ký, kích hoạt tài khoản ĐDDT - Ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh; công tác khai thác, sử dụng hiệu quả DVCTT trên địa bàn tỉnh, phát triển chính quyền số, cung cấp DVCTT chất lượng mức độ cao, hiệu quả theo hướng “*lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm*”; cũng như tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06/CP của các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động,... về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai Đề án 06/CP, tạo sự thống nhất về tư tưởng, sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, đồng thời kêu gọi các doanh nghiệp chung tay góp sức đồng hành cùng triển khai thành công Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, xem đây là dịch vụ đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp. **Chuyên mục:** Cải cách tư pháp, Pháp luật và Cuộc sống... đã tập trung tuyên truyền về các nội dung chính Luật Căn cước đến với người dân bằng hình thức hỏi, đáp, giao lưu, đối thoại...; tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa, vai trò đặc biệt quan trọng của việc xây dựng Luật Cư trú, Luật Căn cước, như: *Cấp phiếu LLTP trên ứng dụng VNeID; bảo hiểm xã hội tỉnh đẩy mạnh triển khai Đề án 06 của Chính phủ; mở lớp tập huấn Chuyển đổi số cho viên chức các đơn vị; Hội thảo chuyên đổi số trong công tác quản lý tài chính nhà nước... Phóng sự: Khánh Hòa nỗ lực thúc đẩy kinh tế số; hiệu quả sử dụng phần mềm ASM trong khai báo lưu trú; Đẩy mạnh cấp căn cước cho trẻ dưới 14 tuổi, thu nhận định danh cho trẻ từ 6 tuổi đến dưới 14 tuổi...*

(4) 1.101/1.101 TTHC đã được tỉnh công bố đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, (đạt tỷ lệ 100% theo Nghị quyết 01/NĐ-CP ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ<sup>13</sup>)

1.101/2.218 TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình (đạt tỷ lệ 49.6%).

- Số lượng và tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, quá hạn và đang thực hiện: Trong tháng 5/2026, hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tiếp nhận 71.640 hồ sơ TTHC, đã giải quyết 39.523 hồ sơ, trong đó: 38.006 hồ sơ giải quyết đúng hạn (đạt tỷ lệ 96.2%), 1.517 hồ sơ giải quyết quá hạn (chiếm tỷ lệ 3.8%); giảm 0.1% so với tháng 4/2026 (đạt tỷ lệ 96.3%).

- Về tiếp nhận hồ sơ TTHC trực tuyến trong tháng tiếp nhận: 40.080/71.640 hồ sơ (đạt tỷ lệ 55,9%); giảm 5.7% so với tháng 4/2026 (tỷ lệ 61.6%).

- Về thanh toán trực tuyến trong tháng thanh toán: 10.989 hồ sơ có thanh toán trực tuyến /32.983 tổng số hồ sơ có thanh toán phí (đạt tỷ lệ 33.3%), giảm 25% so với tháng 4/2026 (tỷ lệ 58.3%).

- Các thông tin giấy tờ tích hợp trên VNeID và cắt giảm TPHS của TTHC theo Chỉ thị 24/CT-TTg và Công văn số 159/TTg-KSTT của Thủ tướng Chính phủ: 100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp các loại giấy tờ, thông tin đã được tích hợp, khai thác trên VNeID theo Chỉ thị 24/CT-TTg và Công văn số 159/TTg-KSTT của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết quả thông báo trạng thái, xử lý hồ sơ và đồng bộ kết quả giải quyết TTHC trên VNeID: Kết quả giải quyết TTHC được đồng bộ trên Cổng DVC Quốc gia, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện đăng nhập Cổng Dịch vụ công Quốc gia bằng tài khoản định danh điện tử VNeID để nộp hồ sơ, theo dõi trạng thái tiếp nhận, xử lý hồ sơ và tra cứu kết quả giải quyết TTHC.

- Kết quả tích hợp, đưa các dịch vụ công lên Cổng dịch vụ công quốc gia, VNeID và tích hợp với hệ thống điều phối TTHC do Bộ Công an triển khai: Trung tâm hành chính công tỉnh đang hoạt động ổn định trên Cổng dịch vụ công quốc gia của Văn phòng chính phủ, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Khoa học và Công nghệ; đối với hệ thống điều phối TTHC do Bộ Công an quản lý, tỉnh đang phối hợp triển khai theo lộ trình đề ra.

- Triển khai thực hiện bổ sung các tiện ích trên hệ thống giải quyết TTHC của các bộ, ngành (kết nối CSDL, SMS brandname, phi địa giới, thu phí “0 đồng”, Bưu chính công ích”...): Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các Bộ, ngành thực hiện quản lý cập nhật các tiện ích, đến nay bảo đảm các yêu cầu tiếp nhận, xử lý, trả

<sup>13</sup> Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

kết quả và các mục báo cáo, thống kê theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

- *Quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được tái cấu trúc và cắt giảm thời gian xử lý khi đảm bảo toàn trình về dữ liệu:* Tỉnh có 71 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu hộ tịch điện tử được công bố tại Quyết định 1069/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh. UBND tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành đang rà soát, công bố tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng thông tin trên các cơ sở dữ liệu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ theo hướng đơn giản, thuận lợi, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ để giải quyết thủ tục hành chính.

- *Hạ tầng CNTT thực hiện DVC*

+ 100% các Sở, ban, ngành, địa phương có cung cấp DVCTT đã ban hành danh mục DVCTT toàn trình, DVCTT một phần. Hội đồng nhân dân ban hành Quyết định quy định việc miễn thu phí, lệ phí đối với DVCTT khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện TTHC trên môi trường mạng<sup>14</sup>; thực hiện chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử; ban hành Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết<sup>15</sup>.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định đối với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo theo quy định; 100% các thôn (trừ thôn đảo) được phủ sóng hạ tầng truyền dẫn cáp quang, 100% thôn phủ sóng thông tin di động mạng băng rộng 4G; tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 4G là 100%; tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G là 51%; 100% thuê bao Internet hộ gia đình được lắp đặt đường truyền cáp quang; duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” để hỗ trợ.

+ Triển khai rà soát thống kê các TTHC thuộc phạm vi quản lý có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch trong quá trình giải quyết TTHC<sup>16</sup>.

#### **4. Về phát triển kinh tế, xã hội**

<sup>14</sup> Nghị quyết 13/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về quy định mức thu 0 đồng đối với một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

<sup>15</sup> Quyết định 715/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh doanh bất động sản, Nhà ở, Hoạt động xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa; Quyết định 768/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã...

<sup>16</sup> Cụ thể: 47 TTHC thuộc phạm vi quản lý có yêu cầu nộp/xuất trình giấy tờ hộ tịch trong quá trình giải quyết TTHC gồm: Sở Tư pháp (06 thủ tục), Công an tỉnh (19 thủ tục), Sở Nông nghiệp và Môi trường (01 thủ tục), Sở Xây dựng (01 thủ tục), Sở Y tế (02 thủ tục), Sở Giáo dục và Đào tạo (08 thủ tục), Sở Nội vụ (08 thủ tục), Thuế tỉnh (02 thủ tục).

4.1. *Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt: Đạt 100%:* Lĩnh vực giáo dục (451 cơ sở); Lĩnh vực y tế (*tuyển tỉnh: 15; Trung tâm y tế khu vực: 12; Trạm y tế xã: 64*). Tính đến từ đầu năm 2026 đến tháng 5/2026, chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp BHXH một lần, trợ cấp thất nghiệp không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng, cụ thể: 40.064/50.536 trường hợp nhận lương hưu, trợ cấp BHXH (*đạt tỷ lệ 79,28%*); 4.989/5.025 trường hợp người nhận trợ cấp 1 lần (*đạt tỷ lệ 98,28%*); 8.465/8.485 trường hợp nhận Bảo hiểm thất nghiệp (*đạt tỷ lệ 99,76%*)<sup>17</sup>. Lĩnh vực Thuế: 28.150/32.640 HKD/CNKD đã NTĐT qua các ứng dụng ngành Thuế và ngân hàng trên tổng số HKD/CNKD có phát sinh số thuế phải nộp, đạt tỉ lệ 86%; 23.824/32.640 HKD/CNKD đã NTĐT qua ứng dụng eTax Mobile của ngành Thuế trên tổng số HKD/CNKD có phát sinh số thuế phải nộp, đạt tỉ lệ 73%.

4.2. *Triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ:*

Triển khai liên thông Đăng ký kinh doanh (ĐKKD), đăng ký thuế: Tính đến nay đã có 54.543/54.543 HKD/CNKD được cấp phép và đồng bộ với MST và đưa vào quản lý thuế, chiếm tỷ lệ 100%, cụ thể:

- HKD/CNKD trên sàn thương mại điện tử trong nước thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế: Đã rà soát 2.224/2.224 HKD/CNKD, đạt tỷ lệ 100%, trong đó: Đã đưa vào quản lý thuế là 1.506/2.224 HKD/CNKD, đạt tỷ lệ 68%; HKD/CNKD có doanh thu dưới ngưỡng là 560 HKD/CNKD; Số còn phải rà soát để đưa vào quản lý là: 158 HKD/CNKD.

- Đăng ký tài khoản giao dịch điện tử với Cơ quan Thuế: đã có 54.144/61.539 HKD/CNKD có tài khoản giao dịch điện tử với Cơ quan Thuế, đạt tỷ lệ 88%.

- Quản lý kê khai thuế điện tử: (1) Số HKD/CNKD cài đặt và sử dụng eTax Mobile: 52.895/61.539, đạt tỷ lệ 86%; (2) Số HKD/CNKD khai thuế điện tử là: 30.052/61.539, đạt tỷ lệ 49% (*Số lượt tờ khai đã tiếp nhận: Có 14.857 lượt tờ khai gửi qua phương thức điện tử; Số tờ khai nộp thuế đúng hạn: 14.492 tờ khai, đạt tỷ lệ 90%*)

- HKD/CNKD đăng ký sử dụng HĐĐT – MTT: Có 4.132 HKD/CNKD thuộc diện phải đăng ký HĐĐT-MTT; Đã đăng ký: 7.594 HKD/CNKD, đạt tỷ lệ: 100%; Đã đăng ký và đã sử dụng: 6.466, đạt tỷ lệ 85%.

<sup>17</sup> Từ ngày 21/7/2025, các thủ tục bảo hiểm thất nghiệp được triển khai tiếp nhận và giải quyết tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn> thay thế địa chỉ <http://ncovi.dichvucong.gov.vn> theo Công văn số 5274/BNV-CVL của Bộ nội vụ về việc triển khai thí điểm dịch vụ công đối với thủ tục bảo hiểm thất nghiệp và Công văn số 6792/VPCP-KSTT ngày 22/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc ngừng cung cấp Dịch vụ công trực tuyến giải quyết hưởng TCTN trên trang <http://ncovi.dichvucong.gov.vn>.

4.3. Về kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID: Tính đến tháng 5/2026, các cơ sở khám chữa bệnh đã gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định BHYT phục vụ cho Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID: 136.827 giấy hẹn khám lại, 107.973 giấy chuyển tuyến.

4.4. Triển khai khám bệnh, chữa bệnh kết nối, liên thông, cập nhật dữ liệu: Tính đến 08/5/2026, các Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã kết nối, liên thông, cập nhật dữ liệu được: 217.437 trường hợp giấy khám sức khỏe lái xe, 74.088 trường hợp giấy chứng sinh, 799 trường hợp giấy báo tử.

4.5. Triển khai Học bạ số: (1) Học bạ số: Đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên khẩn trương hoàn thiện, cập nhật dữ liệu Học bạ số phục vụ cho công tác tổng kết năm học 2025-2026 (đã triển khai đánh giá bước đầu kết quả triển khai thí điểm Học bạ số đối với cấp Tiểu học trên địa bàn các xã); (2) Số hóa văn bằng: Tỉnh đang hoàn tất các thủ tục pháp lý cho dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu về văn bằng chứng chỉ từ số gốc để phục vụ tra cứu, xác minh trực tuyến; (3) Kết nối dữ liệu: Đã hoàn thành việc rà soát, cập nhật thông tin cá nhân và kết quả học tập của học sinh lớp 12 trên CSDL ngành. Dữ liệu đã được “làm sạch”, đảm bảo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ trực tiếp cho kỳ thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh Đại học, Cao đẳng năm 2026.

4.6. Tích hợp Dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID: Tỉnh đã thực hiện vận hành hệ thống máy chủ bảo mật (Security Server - SS) đảm bảo an toàn tuyệt đối cho việc xác thực và chia sẻ dữ liệu dân cư (SSO-VNeID, tra cứu thông tin công dân...) phục vụ Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đáp ứng công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

4.7. Kết nối IOC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh đã hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đăng ký với Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an về việc sử dụng dịch vụ trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (12 dịch vụ dữ liệu) phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo trên Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC) (Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội đã xác nhận đồng ý cho phép kết nối và đang triển khai thực hiện theo lộ trình đề ra).

4.8. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành ưu tiên triển khai trong năm 2026: Tỉnh đã ban hành Công văn số 1987/SKHCN-TTCĐS ngày 10/4/2026 chỉ đạo các Sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026, trong đó hướng dẫn các đơn vị phối hợp với doanh nghiệp đồng hành lập đề xuất chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện. Đến nay, đã có 10/15 cơ quan, đơn vị gửi văn bản đề xuất nhiệm vụ và dự kiến kinh phí thực hiện.

4.9. *Kết quả công tác cấp chứng thư chữ ký số và chữ ký số cá nhân theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử:* Đã triển khai thực hiện gia hạn, thay đổi thông tin, khôi phục mật khẩu cho 86 chứng thư chữ ký số của các cơ quan, đơn vị trường học và thông báo mã định danh điện tử cho 74 cơ quan, đơn vị.

4.10. *Về triển khai thực hiện mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng:* Tỉnh đang tổ chức lấy ý kiến với dự thảo Công văn hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ để triển khai chế độ, chính sách cho đối tượng làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng.

4.11. *Về triển khai đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành CSDLQG về đất đai:* UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 6193/KH-UBND ngày 08/5/2026 về thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 1549/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 về việc thành lập Tổ công tác cấp tỉnh thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

4.12. *Triển khai bệnh án điện tử:* Tính đến nay, toàn tỉnh đã có 36 bệnh viện, trong đó gồm 31 bệnh viện đã triển khai bệnh án điện tử (*đạt 100% theo yêu cầu của Thông tư 13/2025/TT-BYT*), trong đó đã có 5/31 bệnh viện đã dùng bệnh án giấy.

## 5. Về phát triển công dân số

5.1. *Công tác cấp căn cước, định danh điện tử cho công dân Việt Nam:* Đã triển khai bố trí 53 điểm thu nhận hồ sơ cấp căn cước<sup>18</sup>, tính đến ngày 10/5/2026, toàn tỉnh đã thu nhận 1.985.700/2.217.262 nhân khẩu cư trú trên địa bàn tỉnh (*đạt 89,47%, tăng 1,4% so với cùng kỳ tháng trước*); Thu nhận tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân trên 6 tuổi: 1.558.510/2.055.355 trường hợp (*đạt 75,83%, tăng 9,15% so với cùng kỳ tháng trước*); Kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2: 1.478.926/1.558.510 tài khoản (*đạt 94,89%*); Thu nhận Định danh tổ chức (*Cơ quan, tổ chức, DN, HTX*): 14.791 tài khoản, trong đó: Cơ quan, tổ

<sup>18</sup> Cụ thể: Phòng CSQLHC về TTXH và Công an các xã, phường: Bắc Nha Trang, Cam Ranh, Cam Lâm, Ninh Hòa, Vạn Ninh, Khánh Vĩnh, Diên Khánh, Khánh Sơn, Bảo An, Bác Ái Đông, Ninh Hải, Vĩnh Hải, Ninh Phước, Phước Hậu, Ninh Sơn, Lâm Sơn, Thuận Bắc, Thuận Nam, Cà Ná, Đông Hải, Đông Ninh Hòa, Nam Nha Trang, Bắc Cam Ranh, Phan Rang, Tây Nha Trang, Tu Bông, Tây Ninh Hòa, Nha Trang, Ba Ngòi, Cam Linh, Cam An, Nam Cam Ranh, Đại Lãnh, Vạn Thắng, Bắc Ninh Hòa, Hòa Trí, Tân Định, Hòa Thắng, Nam Ninh Hòa, Bắc Khánh Vĩnh, Diên Điền, Diên Thọ, Diên Lạc, Suối Hiệp, Suối Dầu, Đông Khánh Sơn, Đô Vinh, Bác Ái Tây, Ninh Chữ, Xuân Hải, Phước Dinh, Phước Hữu.

chức: 1.827 tài khoản; Doanh nghiệp, hợp tác xã: 12.964/15.161 tài khoản, đạt 85,51%; định danh tổ chức trong Công an Khánh Hòa đạt 100% (95/95 đơn vị).

5.2. *Triển khai khám chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD/Căn cước*: Tính đến tháng 5/2026 đã có 258/258 cơ sở khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD/ Căn cước (đạt 100%) với 9.228.610/10.539.989 lượt tra cứu khám chữa bệnh.

5.3. *Liên thông dữ liệu Khám chữa bệnh BHYT phục vụ triển khai Sổ Sức khỏe điện tử*: 100% cơ sở KCB BHYT đã gửi dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Giám định BHYT theo chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra theo Quyết định số 2010/QĐ-BYT ngày 19/6/2025, Quyết định số 3176/QĐ-BYT ngày 29/10/2024 và Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế: tính từ đầu năm 2026 đến nay thực hiện 1.536.208 lượt, trong đó tháng 04/2026 là 401.405 lượt.

5.4. *Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh (ASM)*: Tính đến nay đã có 10 cơ sở khám chữa bệnh triển khai phần mềm ASM<sup>19</sup> với tổng số 12.877 bệnh nhân khai báo lưu trú trên hệ thống ASM.

5.5. *Triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử*: tích hợp SSKĐT trên VNeID toàn tỉnh đạt 43,46% tổng số dân thường trú 1.002.003/2.228.000, tăng 1,51% so với cùng kỳ tháng trước.

5.6. *Kiosk khám sức khỏe tự phục vụ*: Đã triển khai 22 kiosk tại 16 bệnh viện<sup>20</sup>; tổng số bệnh nhân được tiếp đón qua kiosk 145.317 lượt với 6.574 lượt bệnh nhân đã thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

5.7. *Triển khai cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên VNeID*: trong tháng 5/2026, đã tiếp nhận hồ sơ qua VNeID đạt 96,82% (2.677/2.883), giảm 3,92% so với cùng kỳ tháng trước.

5.8. *Tăng cường các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp 1 lần, trợ cấp thất nghiệp*: Tính từ đầu năm 2026 đến tháng 5/2026 đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt 53.518/64.046 trường hợp, đạt tỷ lệ 83,56%, tăng 0,89% so với cùng kỳ tháng trước.

---

<sup>19</sup> Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận (toàn viện); Bệnh viện Da liễu - Tâm thần Ninh Thuận (khoa Da Liễu, Tâm thần); Bệnh viện Mắt Ninh Thuận (Điều trị - Chẩn đoán hình ảnh); Bệnh viện Phổi Khánh Hòa (Khoa khám - HSCC, Khoa Lao hô hấp, Khoa Lao ngoài phổi và Bệnh phổi); Bệnh viện Phổi Ninh Thuận (toàn viện); Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Khánh Hòa (toàn viện); Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng Ninh Thuận (Khoa chăm cứu dưỡng sinh, khoa nội tổng hợp, khoa phục hồi chức năng); Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hải (Khoa nội-nhi-nhiễm, khoa hồi sức tích cực); Trung tâm Y tế khu vực Thuận Bắc (khoa nội); Trung tâm Y tế khu vực Thuận Nam (khoa nội - nhi - nhiễm, khoa cấp cứu).

<sup>20</sup> Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang (1 kiosk); Bệnh viện Phổi Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện Chuyên khoa Tâm thần Khánh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện bệnh Nhiệt đới Khánh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện Da Liễu Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Khánh Hòa (2 kiosk); Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận (2 kiosk); Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh (1 kiosk); Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa (1 kiosk); Bệnh viện Ung bướu Khánh Hòa (2 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hải (1 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Diên Khánh (1 kiosk); Trung tâm y tế khu vực Vạn Ninh (2 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Cam Lâm (1 kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Phan Rang-Tháp Chàm (1 Kiosk); Trung tâm Y tế khu vực Ninh Hòa (1 Kiosk)...

5.9. *Thu thuế khoán hộ kinh doanh; Hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền:* Đã có 14.195 cơ sở kinh doanh đã thực hiện đăng ký hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; Trong đó, có 13.034 cơ sở kinh doanh đã thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền với số lượng hóa đơn đã lập là 132.646.045 hóa đơn (*tăng 9,4% so với cùng kỳ tháng trước*). Về Hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền: đã có 6.466/7.594 HKD/CNKD đăng ký sử dụng.

5.10. *Thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm đỗ xe tỉnh:* đã triển khai thu phí không dùng tiền mặt qua hình thức quét mã QR-Code thanh toán tại 05 bãi đỗ xe tạm trên địa bàn phường Nha Trang và triển khai nâng cấp thu phí không dùng tiền mặt từ hình thức quét mã QR-Code sang hình thức không dùng tiền mặt tại 03 bãi đỗ xe tạm trên địa bàn phường Nha Trang. Hiện tại tỉnh đang tiếp tục rà soát, đánh giá hiện trạng bãi đỗ xe (*bao gồm bãi tạm*), phân loại bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh; rà soát các vị trí đã được quy hoạch là bãi đỗ xe nhưng chưa được khai thác đưa vào sử dụng.

5.11. *Thu thập, rà soát, xác minh làm sạch dữ liệu CSDLQG, cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành*

- *Đang triển khai thực hiện các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu được giao<sup>21</sup>.*

- *Đối tượng trẻ em:* cập nhật thông tin và có mã định danh đạt 82,9% (347.977/419.886) tăng 0,3% so với cùng kỳ tháng 4/2026; *đối tượng bảo trợ xã hội:* làm sạch dữ liệu đạt 92% (92.314/100.316) tăng 15% so với cùng kỳ tháng 4/2026; *xác thực dữ liệu người đang tham gia BHXH, BHYT* đạt 99,77% (1.750.253/1.754.256); CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức: đồng bộ dữ liệu đạt 98% (30.269/30.860).

- *Nhập thông tin hội viên của các hội, đoàn thể trên nền tảng Hệ thống CSDLQG về dân cư:* <sup>(1)</sup>Hội Nông dân: 126.812; <sup>(2)</sup>Hội Người cao tuổi: 55.180; <sup>(3)</sup>Hội Cựu chiến binh: 18.773; <sup>(4)</sup>Hội Chữ thập đỏ: 14.002; <sup>(5)</sup>Người có công: 16.209; <sup>(6)</sup>Người hưởng lương hưu: 24.766; <sup>(7)</sup>Người lao động: 1.170.998.

## 6. Về nguồn nhân lực

### 6.1. Về nguồn nhân lực

100% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn thông tin của các sở, ngành, UBND cấp xã thường xuyên được đào tạo nâng cao trình độ quản

---

<sup>21</sup> Dữ liệu đất đai: Đã đồng bộ CSDL đất đai địa phương về CSDL quốc gia đất đai 1.072.916 thửa đất với 513.656 thửa đất "*đúng-đủ-sạch-sống*"; dữ liệu người lao động (1.587.914); dữ liệu ngành Tư pháp (1.461.170); dữ liệu tiêm chủng Covid-19 (207.914/282.654, đạt 73,6%, đã tạm dừng cập nhật dữ liệu tiêm chủng và hộ chiếu vaccin từ 01/01/2024); ký xác nhận hộ chiếu vắc xin đạt (3.362.973/3.521.358 mũi tiêm, đạt 95,5%); Dữ liệu về tàu cá: 100% thông tin chủ sở hữu/chủ sử dụng tàu cá trên hệ thống Vnfishbase xác thực, trùng khớp thông tin với CSDLQG về dân cư (5.214/5.214), đã xóa đăng ký 365 tàu cá; Dữ liệu thông tin thân nhân liệt sĩ phục vụ thu thập ADN: đã cập nhật 10.317 thân nhân hưởng trợ cấp, 11.677 thông tin liệt sĩ, 4.515 liệt sĩ chưa xác định, 3.164 thân nhân họ ngoại liệt sĩ.

lý, trình độ chuyên môn, 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số.

Tỉnh đã triển khai tập huấn, đào tạo chuyển đổi số trên nền tảng Bình dân học vụ số và kết quả cung cấp học liệu đào tạo về Kỹ năng số, Đề án 06, dịch vụ công, thủ tục hành chính<sup>22</sup>; Hội thảo Ứng dụng AI trong cơ quan nhà nước trên Nền tảng trí tuệ nhân tạo MISA ONEAI cho 300 cán bộ, công chức, viên chức; triển khai tập huấn và thí điểm ứng dụng AI MISA ONEAI cho cán bộ, công chức, viên chức<sup>23</sup>.

Ngày 20/4/2026, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1348/QĐ-UBND về phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược tỉnh, trong đó giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp, tổ chức khoa học, công nghệ, trường đại học, viện nghiên cứu phát triển các sản phẩm công nghệ chiến lược trong Danh mục Công nghệ chiến lược.

### *6.2. Nhóm phục vụ xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung*

- UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 5540/UBND-KGVX ngày 21/4/2026 về triển khai 20 Cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Quyết định số 11/2026/QĐ-TTg ngày 28/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Đến nay, các Sở, ngành, địa phương đang thực hiện công tác xây dựng các CSDL quốc gia thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ ngành Trung ương đảm bảo phù hợp Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia; Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu tỉnh; Từ điển dữ liệu dùng chung và các quy định của pháp luật về dữ liệu phù hợp Quyết định số 11/2026/QĐ-TTg và phương thức chia sẻ dữ liệu quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Quản trị, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh: Trung tâm giám sát và điều hành thông minh (IOC) tỉnh<sup>24</sup>; Hệ thống phần mềm phản ánh

<sup>22</sup> Sở, ban, ngành, Đảng ủy, UBMTTQVN, UBND cấp xã

<sup>23</sup> thuộc Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND phường Bắc Nha Trang, UBND xã Vạn Thắng, UBND phường Nha Trang.

<sup>24</sup> Thường xuyên rà soát, mở rộng các nguồn dữ liệu tích hợp để phục vụ yêu cầu chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh dựa trên dữ liệu. Trong kỳ báo cáo, Trung tâm IOC tỉnh đã tích hợp, trực quan 07 dịch vụ dữ liệu; thu thập và cập nhật lớp trạm viễn thông (BTS) lên hệ thống (gồm 3.295 trạm); xây dựng và cập nhật lớp bản đồ địa giới hành chính tỉnh mới, lớp Di sản văn hóa (201 điểm Di tích lịch sử, Danh lam thắng cảnh, Kiến trúc nghệ thuật); cấp phát 682 tài khoản cho người dùng các cơ quan, địa phương tham gia sử dụng hệ thống; tổ chức tập huấn hướng dẫn, sử dụng hệ thống IOC của tỉnh cho 200 cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành, địa phương; rà soát, lựa chọn 07 dịch vụ dữ liệu để xây dựng dashboard trình chiếu tại các vị trí trung tâm và phòng làm việc của lãnh đạo UBND tỉnh.

hiện trường<sup>25</sup>; Hệ thống GIS Khánh Hòa<sup>26</sup>; Hệ thống báo cáo tỉnh<sup>27</sup>; Hệ thống thư điện tử công vụ<sup>28</sup>; Hệ thống E-Office và phần mềm KPI<sup>29</sup>; Nền tảng số dùng chung cấp xã<sup>30</sup>.

- Bảo đảm hạ tầng công nghệ, an ninh, an toàn:

+ Bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối; quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp các dịch vụ dữ liệu phục vụ hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, các hệ thống thông tin dùng chung và chuyên ngành của tỉnh.

+ Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia (*Bộ Công an*), Ban Cơ yếu Chính phủ triển khai hệ thống máy chủ xác thực, ký số tại Trung tâm dữ liệu tỉnh phục vụ kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình mới. Tham gia diễn tập ngắt chuyên hệ thống Công dịch vụ công quốc gia (03 lượt) theo yêu cầu của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

+ Quản lý, vận hành hệ thống mạng diện rộng (WAN) của tỉnh kết nối trực tiếp từ Trung tâm dữ liệu tỉnh đến trụ sở làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, với 20 điểm kết nối, cho phép các cơ quan truy cập trực tiếp từ mạng nội bộ đến các ứng dụng tại Trung tâm dữ liệu tỉnh và sử dụng kênh internet tập trung để phục vụ công việc.

+ Tổ chức quản lý an toàn thông tin, đảm bảo hoạt động ổn định các hệ thống thông tin tại Trung tâm dữ liệu tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh vận hành hệ thống giám sát an toàn thông tin (SOC) tại Trung tâm dữ liệu tỉnh gồm các thành

---

<sup>25</sup> Tiếp nhận thông tin, xử lý, phân loại, phân phối đến các cơ quan, địa phương có thẩm quyền xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; hỗ trợ người dùng tham gia sử dụng hệ thống qua số điện thoại 02583.898999 và qua chatbox trên hệ thống. Trong kỳ báo cáo, đã tiếp nhận và phân phối 210 phản ánh, kiến nghị đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, nâng tổng số phản ánh, kiến nghị hiện có trên hệ thống là 4.810 phản ánh.

<sup>26</sup> Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng dữ liệu bản đồ, cơ sở dữ liệu không gian và các hệ thống thông tin GIS chuyên ngành trên địa bàn tỉnh sau sáp nhập, làm cơ sở cho việc triển khai nâng cấp, cập nhật Hệ thống GIS Khánh Hòa.

<sup>27</sup> Đang vận hành phục vụ công tác báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh và Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện đang triển khai đến các đơn vị để thực hiện rà soát, cập nhật biểu mẫu và nhập liệu trên hệ thống báo cáo, biểu mẫu thuyết minh theo Quyết định số 2071/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

<sup>28</sup> Thực hiện cấp mới, khôi phục, điều chỉnh 577 tài khoản thư điện tử công vụ và thu hồi 389 tài khoản thư điện tử công vụ không còn sử dụng. Tổng số thư điện tử công vụ hiện nay đang quản lý là 12.465 tài khoản.

<sup>29</sup> Khởi tạo dữ liệu cho 128 site E-Office, cụ thể: Tạo lập danh sách tài khoản người dùng (*hơn 6000 tài khoản người dùng*), cập nhật danh mục đầu công việc KPI; cấu hình phân quyền tài khoản người dùng, phân công đầu công việc; tạo lập sổ văn bản theo cơ quan/phòng ban, phân quyền quản lý sổ văn bản; kiểm tra liên thông văn bản giữa các cơ quan.

<sup>30</sup> Đã đưa vào vận hành thử nghiệm 2 phân hệ chức năng (*Phân hệ báo cáo kinh tế - xã hội cấp xã /phường và Phân hệ quản lý hạ tầng - xây dựng*) cho các xã /phường tham gia thí điểm tại địa chỉ <https://nentangxaso.khanhhoa.gov.vn> và theo dõi, tiếp nhận góp ý từ các địa phương để hoàn thiện sản phẩm. Đến nay, nền tảng đã xây dựng được 6/6 phân hệ; xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng và tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho người dùng theo Kế hoạch số 2182/KH-SKHCN ngày 20/4/2026; tạo tài khoản và mật khẩu đăng nhập vào hệ thống tại địa chỉ <https://nentangxaso.khanhhoa.gov.vn> cho 65 xã, phường.

phần giám sát mạng, giám sát an toàn thông tin, hệ thống phòng, chống mã độc tập trung và duy trì kết nối với chia sẻ dữ liệu mã độc với Bộ Công an<sup>31</sup>.

+ Thường xuyên kiểm tra, rà soát khắc phục điểm nghẽn kỹ thuật, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin và kết nối đồng bộ giữa các hệ thống. Tăng cường kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin, bảo đảm dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*” và tái sử dụng dữ liệu phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp, đáp ứng đúng mục tiêu, yêu cầu, lộ trình tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ<sup>32</sup>.

## 7. Về triển khai các mô hình điểm của Đề án 06

Báo cáo Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ: Dừng 08 mô hình không hiệu quả<sup>33</sup>; tạm dừng 03 mô hình chờ giải pháp hoặc hướng dẫn<sup>34</sup>; 20 mô hình tiếp tục thực hiện gồm: 06 mô hình đã triển khai đồng loạt<sup>35</sup>; 05 mô hình về công tác tuyên truyền<sup>36</sup> và 09 mô hình triển khai, thực hiện nâng cấp hạ tầng, hệ thống CNTT, xây dựng dữ liệu<sup>37</sup>.

<sup>31</sup> Trục kỹ thuật và vận hành 09 phiên họp trực tuyến phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phục vụ vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

<sup>32</sup> Thường xuyên, theo dõi giám sát nhật ký truy cập hệ thống; rà soát mật khẩu của các tài khoản truy cập hệ thống E-Office; cấp phát mật khẩu mặc định bảo đảm an toàn và thực hiện các biện pháp thay đổi/ thu hồi khi phát hiện chưa đảm bảo an toàn; cập nhật các bản vá hệ điều hành các máy vi tính; rà quét mã độc cho các máy vi tính trong hệ thống.

<sup>33</sup> (1) Mô hình 5: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3\*; Khách sạn 4\*; Khách sạn 5\*; Nhà khách; Nhà công vụ; (2) Mô hình 7: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài; (3) Mô hình 8: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch; (4) Mô hình 9: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/ vào tại Khu công nghiệp; (5) Mô hình 14: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử; (6) Mô hình 11: Triển khai hệ thống giám sát thi cử, sát hạch lái xe; (7) Mô hình 12: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội; (8) Mô hình 13: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt.

<sup>34</sup> (1) Mô hình 2: Tự động hóa Bộ phận một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk; (2) Mô hình 16: Đảm bảo điều kiện công dân số; (3) Mô hình 25: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Hệ thống CSDLQG về dân cư, VNeID.

<sup>35</sup> (1) Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy; (2) Mô hình 4: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID; (3) Mô hình 6: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh. (4) Mô hình 10: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; cơ sở dịch vụ bảo vệ; dịch vụ thừa phát lại; cơ sở khác); (5) Mô hình 21: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giám chi phí đào tạo truyền thông; (6) Mô hình 22: Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID;

<sup>36</sup> (1) Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ thiết yếu; (2) Mô hình 19: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước; (3) Mô hình 20: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số; (4) Mô hình 23: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID; (5) Mô hình 15: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số.

<sup>37</sup> (1) Mô hình 17: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO); (2) Mô hình 18: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP); (3) Mô hình 24: Triển khai hệ thống quản lý trường học; (4) Mô hình 26: Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID; (5) Mô hình 27: Phân tích tình hình dân cư; (6) Mô hình 28: Phân tích tình hình lao động; (7) Mô hình 29: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú; (8) Mô hình 30: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; (9) Mô hình 31: Trung tâm giám sát an ninh mạng SOC tỉnh Khánh Hòa.

## II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

### 1. Ưu điểm

- Xác định tầm ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06, ngày từ đầu năm triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh, quyết tâm chính trị cao, đặc biệt là đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh, Lãnh đạo các sở, ngành thành viên Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh đã chủ động xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương mình theo lộ trình đề ra. Quan tâm đầu tư, củng cố hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực tham gia triển khai thực hiện Đề án 06 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện duy trì hoạt động tốt của bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, luôn bảo đảm mọi nhiệm vụ đều được thực hiện liên tục, hiệu quả, không làm gián đoạn việc cung cấp dịch vụ hành chính, dịch vụ công phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Tính đến nay, địa phương chưa có phát sinh khó khăn, vướng mắc về triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh dẫn đến các “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện.

- Nhận thức về chuyển đổi số của đội ngũ lãnh đạo, CBCCVC, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân trong tỉnh đã có sự chuyển biến rõ nét, thể hiện qua sự ủng hộ, hưởng ứng các chính sách, tham gia thực hiện, sử dụng DVCTT, dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số được triển khai trên địa bàn tỉnh. Người dân đã dần quen với việc tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội, phòng chống dịch... thông qua các nền tảng số; áp dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt khi thanh toán các dịch vụ y tế, giáo dục, chợ điện tử và tham gia mua bán hàng trực tuyến.

- Công an tỉnh đã phát huy được vai trò Cơ quan thường trực, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 theo chức năng nhiệm vụ được giao. Chủ động chỉ đạo Công an cấp xã triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp thu nhận hồ sơ cấp Căn cước, ĐDDT và công tác làm sạch dữ liệu dân cư bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất dùng chung*”, cập nhật thông tin danh tính liệt sĩ, “*làm sạch, làm giàu dữ liệu các ngành...*”. Kịp thời chỉ ra những tồn tại, khó khăn và đưa ra phương hướng, giải pháp đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06.

- Các Sở, ngành, địa phương đã chủ động triển khai thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp, qua đó đã có sự chuyển biến tích cực trong triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương. UBND cấp xã đã thực hiện tốt vai trò Thường trực công tác thực hiện Đề án 06 cấp xã, bảo đảm hoạt động hiệu quả, thông suốt các nhiệm vụ được giao, không để xảy ra gián đoạn; luôn duy trì thực hiện tốt công tác triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương.

### 2. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất

Không thay đổi so với các kỳ báo cáo trước.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **1. Các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường**

- Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tiếp tục bám sát các nội dung, nhiệm vụ Đề án 06 theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh được giao hoàn thành trong tháng 6/2026 (*theo phụ lục nhiệm vụ gửi kèm*) đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ được giao.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc yêu cầu của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ: <sup>(1)</sup> Duy trì đảm bảo 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc; <sup>(2)</sup> Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thúc đẩy thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Triển khai đồng bộ các biện pháp, giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích hợp BHYT, SSKĐT; thực hiện rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa các CSDLQG, CSDL chuyên ngành theo hướng dẫn của các sở, ban, ngành; <sup>(3)</sup> Chủ động tổ chức các chương trình tập huấn chuyên đề, định kỳ cho cán bộ, công chức trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*” thuận lợi, hiệu quả, tiết kiệm; đồng thời bố trí, phân công cán bộ chuyên trách về an ninh an toàn, quản trị hệ thống, công nghệ thông tin đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ...

**2. Văn phòng UBND tỉnh:** Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai kết nối, đồng bộ, cập nhật, khai thác dữ liệu thông tin công dân, giấy tờ điện tử, kết quả giải quyết TTHC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống Định danh và xác thực điện tử theo hướng dẫn, tài liệu tại Công văn số 6051/UBND-PVHCC ngày 06/5/2026<sup>38</sup>.

#### **3. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị nghiệp vụ Bộ Công an hoàn thành:  
(1) Triển khai tích hợp Dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID;  
(2) kết nối IOC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- Duy trì hoạt động ổn định, không gián đoạn các dịch vụ trên nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh và duy trì, kết nối liên thông với Trung ương;

- Đăng ký sử dụng hạ tầng tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia (*đặt tại tỉnh*).

- Theo dõi, hỗ trợ hoàn thành xây dựng CSDL chuyên ngành ưu tiên triển khai năm 2026 của tỉnh.

#### **4. Công an tỉnh**

---

<sup>38</sup> Về kết nối, đồng bộ, cập nhật, khai thác giữa Hệ thống TTHC cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư, Hệ thống định danh và xác thực điện tử

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035 theo Quyết định 826/QĐ-TTg ngày 11/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục phát huy vai trò thường trực theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên phạm vi toàn tỉnh nghiêm túc, đạt hiệu quả, xác định rõ nhiệm vụ hàng năm và giai đoạn; đồng thời chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn theo dõi, kiểm tra, đánh giá; đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, nhà nước trên địa bàn tỉnh; triển khai các giải pháp an toàn an ninh mạng 24/7; bảo đảm 100% hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; tổ chức diễn tập, ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng theo quy định.

- Tham mưu triển khai xây dựng CSDL quốc gia về xử lý VPHC; phổ cập địa chỉ số, định danh địa điểm đối với nhà ở và trụ sở cơ quan tổ chức (*theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an*).

- Triển khai Kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia; công bố Bộ chỉ số bảo đảm an ninh mạng quốc gia và tổ chức đánh giá, xếp hạng định kỳ hằng năm đối với bộ, ban, ngành, địa phương (*theo lộ trình, hướng dẫn của Bộ Công an*).

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị quản lý, khai thác bến, bãi đỗ xe về thực hiện các quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với bến xe, bãi đỗ xe (*bao gồm bãi tạm*); kịp thời chấn chỉnh, khắc phục đối với các cơ sở không bảo đảm điều kiện theo quy định.

- Phối hợp với UBND cấp xã: Tuyên truyền, vận động người dân (1) tích hợp tài khoản An sinh xã hội trên VNeID (*hiện đạt 23,44%; yêu cầu đề ra đến tháng 6/2026 đạt 60% và hết năm 2026 đạt 100% tính trên tổng số người dân có tài khoản định danh điện tử mức 2*). (2) tích hợp Sổ Sức khỏe điện tử trên VNeID (*hiện đạt 44,97% - xếp hạng 8/34; yêu cầu đề ra đến tháng 6/2026 đạt 60% và hết năm 2026 đạt 80% tính trên tổng số dân thường trú*).

**5. Sở Nội vụ:** Khẩn trương phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính hoàn thành việc rà soát, triển khai thực hiện Nghị định số 179/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh (*hoàn thành trong tháng 3/2026 tuy nhiên đến nay vẫn chưa hoàn thành*).

## 6. Sở Y tế

- Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra giám sát việc chấp nhận và sử dụng sổ sức khỏe, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại trên VNeID; tuyên truyền người

dân tích hợp thông tin Bảo hiểm y tế, Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại.

- Tiếp tục rà soát bổ sung, cập nhật đầy đủ 100% dữ liệu đối tượng Bảo trợ xã hội lên Hệ thống cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội và đề ra giải pháp nâng cao tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 3069/UBND-NC ngày 25/02/2026<sup>39</sup>.

- Triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám chữa bệnh trên toàn tỉnh; đảm bảo không sử dụng hồ sơ giấy từ ngày 01/01/2027.

**7. Sở Nông nghiệp và Môi trường:** Khẩn trương phối hợp các đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Kế hoạch số 6193/KH-UBND ngày 08/5/2026<sup>40</sup> (*hoàn thành trước 31/12/2026*).

**8. Sở Xây dựng:** phối hợp Công an tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng phương án lựa chọn địa điểm đủ điều kiện để triển khai hệ thống thu phí không dừng tại bến xe, bãi đỗ trong đô thị, tích hợp với nền tảng giao thông tập trung trên VNeID (*trước ngày 30/6/2026*).

**9. Sở Tài chính:** Tham mưu bố trí kinh phí duy trì phong trào “*Bình dân học vụ số*”; hỗ trợ Tổ Công nghệ số cộng đồng và tuyên truyền phục vụ phát triển dữ liệu, định danh, Đề án 06 và VNeID năm 2026.

## 10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đảm bảo 100% học sinh, sinh viên trên địa bàn tham gia khóa học an toàn giao thông, an toàn trên không gian mạng thông qua nền tảng “*Bình dân học vụ số*”.

- Tiếp tục triển khai Triển khai Học bạ số; số hóa bằng tốt nghiệp THPT, THCS và các văn bằng, chứng chỉ khác từ sổ gốc phục vụ xác minh tính hợp pháp của văn bằng trực tuyến, sẵn sàng kết nối CDSLQG về dân cư.

**11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã, phường, các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền: (1) Ứng dụng VNeID là “*chìa khoá số*” để định danh, xác thực, cung cấp giấy tờ điện tử và nhận thông báo chính thức từ chính quyền; (2) Cổng Dịch vụ công quốc gia là “*một cửa số*” duy nhất để thực hiện toàn bộ thủ tục hành chính; (3) Đảm bảo người dân hiểu rõ các TTHC có thể thực hiện trực tuyến (*nhất là 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình về dữ liệu*<sup>41</sup>).

<sup>39</sup> Về triển khai thực hiện Công văn số 375-CV/ĐU ngày 03/2/2026 của Đảng ủy Chính phủ

<sup>40</sup> về thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

<sup>41</sup> Phụ lục II Kế hoạch số 02/KH-BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Ban Chỉ đạo tỉnh Khánh Hòa báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an biết, theo dõi, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (*báo cáo*);
- Bộ Công an (*báo cáo*);
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (*báo cáo*);
- Giám đốc CAT (*báo cáo*);
- Các Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh;
- MTTQ và các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực X;
- Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng PC06, PV01 (*theo dõi*);
- Lưu VT-CAT.

**KT. TỔ TRƯỞNG  
TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH  
Đại tá Trần Minh Trúc**

**DANH MỤC CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN 06 HOÀN THÀNH TRƯỚC NGÀY 30/6/2026**  
(gửi kèm Báo cáo số /BC-TGVĐA06 ngày /4/2026 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh)

TT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
1	Triển khai tài liệu kỹ thuật và ban hành hướng dẫn đồng bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên VNeID	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh; các Sở, ngành, địa phương	30/6/2026
2	Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện dịch vụ công, thủ tục hành chính trên VNeID	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	30/6/2026
3	Kết nối IOC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	15/6/2026
4	Triển khai nền tảng điện toán đám mây do Việt Nam làm chủ công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Tháng 6/2026
5	Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở y tế kết nối, chia sẻ dữ liệu để triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID; bảo đảm công dân được tiếp cận, quản lý thông tin sức khỏe của bản thân an toàn, thuận tiện, liên tục	Sở Y tế	Công an tỉnh	Quý II/2026
6	Các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đảm bảo tối thiểu 50% số lượng lao động được tập huấn so với tổng số được hoàn thành phổ cập kỹ năng số cơ bản cho lực lượng lao động trên địa bàn trên bình dân học vụ số	Sở Khoa học và công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
7	Thanh toán điện tử đạt 100% trong thực hiện Dịch vụ công.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu
8	Tỷ lệ dân số được phủ sóng mạng di động 5G đạt 99%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
9	Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn tỉnh triển khai các khóa tập huấn trên Bình dân học vụ số đảm bảo tối thiểu 50% cán bộ cơ quan nhà nước được tập huấn kỹ năng số cơ bản	Sở Khoa học và công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
10	Đảm bảo 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành được giao hoàn thành đúng tiến độ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao

11	Đảm bảo 80% công dân đã có tài khoản định danh điện tử đều tích hợp hồ sơ sức khỏe điện tử	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
12	Đảm bảo số công dân đã có tài khoản định danh điện tử đều được tích hợp 100% tài khoản An sinh xã hội trên VNeID	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
13	Triển khai cấp 100% tài khoản định danh điện tử cho tổ chức cá nhân, đảm bảo mỗi công dân được cấp căn cước, có một danh tính điện tử duy nhất, an toàn và được pháp luật bảo vệ	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 70% chỉ tiêu được giao
14	Tuyên tuyền công dân trên địa bàn tỉnh sử dụng thường xuyên các tiện ích trên VNeID đảm bảo 1 ngày công dân truy cập, sử dụng ứng dụng VNeID chiếm tối thiểu 20% dân số thường trú.	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
15	Chỉ đạo các ngân hàng, tổ chức tài chính tuyên truyền đảm bảo tối thiểu 80% người trưởng thành có ví điện tử hoặc tài khoản định danh điện tử.	Sở Tài chính	Các ngân hàng, tổ chức tài chính và các đơn vị có liên quan	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
16	Đảm bảo 100% các chương trình phổ cập kỹ năng số, an toàn mạng được đưa vào các trường học	Sở giáo dục và Đào tạo	Các trường học trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
17	Đáp ứng tối thiểu 50% phổ cập địa chỉ số, định danh địa điểm với nhà ở và trụ sở cơ quan tổ chức	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, địa phương và UBND các xã	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
18	Đáp ứng chỉ tiêu đảm bảo 100% thủ tục hành chính có kết quả giải quyết được tích hợp, đồng bộ về VNeID phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính	Các Sở, ngành, địa phương	UBND các xã và các đơn vị có liên quan	15/6/2026 hoàn thành 60% chỉ tiêu được giao
19	Triển khai Kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Theo lộ trình của Bộ Công an
20	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp giám sát an ninh mạng, an ninh dữ liệu gắn với các trung tâm dữ liệu và hệ thống của cơ quan hành chính nhà nước.	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Trong năm 2026
21	Thẩm định, đánh giá điều kiện an ninh mạng ( <i>về chính sách, con người, giải pháp kỹ thuật</i> ) ngay từ khi thiết kế đối với các dự án triển khai, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, hệ thống dùng chung của cơ quan nhà nước	Công an tỉnh	Các Sở, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên
22	Triển khai nâng cấp, mở rộng quy mô, phạm vi, năng lực toàn diện cho các giải pháp bảo đảm an ninh mạng tiên tiến, hiện đại tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, tuân thủ kiến trúc bảo vệ an ninh mạng quốc gia và tiêu chuẩn quốc gia về an ninh mạng	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Trong năm 2026

23	Đôn đốc khẩn trương hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 214/NQ-CP - đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, kết nối, dùng chung”	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Theo tiến độ hoàn thành các cơ sở dữ liệu
24	Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin và bảo mật thiết bị đầu cuối	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Trong năm 2026
25	Kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Thường xuyên
26	Triển khai, công bố Bộ chỉ số bảo đảm an ninh mạng quốc gia và tổ chức đánh giá, xếp hạng định kỳ hằng năm đối với các bộ, ban, ngành, địa phương	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Theo lộ trình của Bộ Công an
27	Bổ trí kinh phí duy trì phong trào “Bình dân học vụ số”; hỗ trợ Tổ Công nghệ số cộng đồng và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan	khi Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số; Tổ Công nghệ số cộng đồng được ban hành và nhu cầu kinh phí phát sinh”
28	Đăng ký, xây dựng lộ trình và phương án chuyển dịch hạ tầng về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Khi có hướng dẫn chỉ đạo của Bộ, ngành, TW
29	Triển khai xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để xử lý SIM rác	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2026
30	Ban hành kiến trúc dữ liệu địa phương theo Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương	Năm 2026
31	Đảm bảo lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được cấp đầy đủ, kịp thời chứng thư chữ ký số và chữ ký số cá nhân theo quy định để xử lý công việc trên môi trường điện tử; cung cấp triển khai các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương; UBND các xã, phường	Thường xuyên
32	Nghiên cứu tham mưu góp ý sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan bảo vệ an ninh dữ liệu, bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn định kỳ, đột xuất hạ tầng, ứng dụng theo quy định	Công an tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	Thường xuyên
33	Ban hành bộ trường thông tin dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu, trong đó đảm bảo cập nhật, đồng bộ lên Hệ thống từ điển dữ liệu dùng chung	Các Sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ. Công an tỉnh	Quý II/2026

